

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /QĐ-BGDĐT

Hà Nội, ngày tháng năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 51/NQ-CP ngày 18 tháng 3 năm 2025 ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Kết luận số 91-KL/TW ngày 12 tháng 8 năm 2024 của Bộ Chính trị tiếp tục triển khai Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04 tháng 11 năm 2013

BỘ TRƯỞNG BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

Căn cứ Nghị định số 37/2025/NĐ-CP ngày 26 tháng 02 năm 2025 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Nghị quyết số 51/NQ-CP ngày 18 tháng 3 năm 2025 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Kết luận số 91-KL/TW ngày 12 tháng 8 năm 2024 của Bộ Chính trị tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04 tháng 11 năm 2013 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI “Về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa hội nhập quốc tế”;

Theo đề nghị của Chánh Văn phòng.

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 51/NQ-CP ngày 18 tháng 3 năm 2025 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Kết luận số 91-KL/TW ngày 12 tháng 8 năm 2024 của Bộ Chính trị tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04 tháng 11 năm 2013 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI “Về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa hội nhập quốc tế”.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng, Vụ trưởng Vụ Kế hoạch - Tài chính, Thủ trưởng các đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Thủ tướng Chính phủ (để b/c);
- Phó TTgCP Lê Thành Long (để b/c);
- Văn phòng Chính phủ (để b/c);
- Các Thứ trưởng (để c/đ);
- Lưu: VT, VP.

BỘ TRƯỞNG

Nguyễn Kim Sơn

KẾ HOẠCH

Thực hiện Nghị quyết số 51/NQ-CP ngày 18 tháng 3 năm 2025 ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Kết luận số 91-KL/TW ngày 12 tháng 8 năm 2024 của Bộ Chính trị tiếp tục triển khai Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04 tháng 11 năm 2013

(Ban hành kèm theo Quyết định số ~~106~~2/QĐ-BGDĐT ngày 18 tháng 4 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo)

Triển khai Nghị quyết số 51/NQ-CP ngày 18 tháng 3 năm 2025 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Kết luận số 91-KL/TW ngày 12 tháng 8 năm 2024 của Bộ Chính trị tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04 tháng 11 năm 2013 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI “Về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa hội nhập quốc tế” (sau đây gọi tắt là Nghị quyết số 51/NQ-CP), Bộ Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) ban hành Kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 51/NQ-CP, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Quán triệt và chỉ đạo toàn ngành Giáo dục tổ chức thực hiện nghiêm túc, quyết liệt, đồng bộ, có hiệu quả Nghị quyết số 51/NQ-CP; nâng cao năng lực, hiệu quả quản lý nhà nước đối với giáo dục và đào tạo; tạo chuyển biến mạnh mẽ trong đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo.

2. Xác định rõ các nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu của ngành Giáo dục để triển khai hiệu quả các nhiệm vụ được giao tại Nghị quyết số 51/NQ-CP, bảo đảm thiết thực, hiệu quả, khả thi, phù hợp với tình hình thực tiễn.

3. Làm căn cứ để các đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ GDĐT xây dựng kế hoạch thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp được giao tại Nghị quyết số 51/NQ-CP. Thủ trưởng đơn vị chịu trách nhiệm toàn diện trước Bộ trưởng về kết quả thực hiện của đơn vị.

4. Là cơ sở để tổ chức kiểm tra, giám sát, sơ kết, tổng kết, đánh giá việc tổ chức thực hiện Nghị quyết số 51/NQ-CP.

II. CÁC NHIỆM VỤ CỤ THỂ

Các đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ GDĐT căn cứ chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn được giao, tập trung triển khai thực hiện đầy đủ, toàn diện, hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp được nêu tại Nghị quyết số 51/NQ-CP và các nhiệm vụ cụ thể được phân công chi tiết tại Phụ lục (kèm theo Kế hoạch).

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Văn phòng

Tăng cường công tác truyền thông về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo để nâng cao nhận thức của toàn xã hội, nhất là đội ngũ cán bộ quản lý giáo dục, công chức, viên chức, người lao động ngành Giáo dục trong việc thực hiện các chủ trương, đường lối của Đảng; chính sách, pháp luật của Nhà nước về đổi mới giáo dục và đào tạo.

Theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc triển khai thực hiện Kế hoạch của các đơn vị; định kỳ hằng năm, tổng hợp, đánh giá, xây dựng Báo cáo tình hình thực hiện Kế hoạch và tham mưu lãnh đạo Bộ nội dung điều chỉnh (nếu có); định kỳ sơ kết, tổng kết tình hình thực hiện Nghị quyết số 51/NQ-CP để báo cáo Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ.

2. Vụ Kế hoạch - Tài chính

Tổng hợp đề xuất kinh phí nguồn ngân sách nhà nước triển khai các nhiệm vụ trong Kế hoạch của các đơn vị; rà soát, tham mưu lãnh đạo Bộ bố trí kinh phí ngân sách nhà nước theo quy định, bảo đảm thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ đề ra.

3. Các đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ GDĐT

Tổ chức quán triệt, phổ biến Nghị quyết số 51/NQ-CP tại đơn vị nhằm nâng cao nhận thức, trách nhiệm trong triển khai thực hiện Nghị quyết.

Theo chức năng, nhiệm vụ được giao, khẩn trương, nghiêm túc tổ chức triển khai thực hiện hiệu quả, thực chất, toàn diện các nhiệm vụ, giải pháp được giao trong Kế hoạch; chủ động triển khai thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp cụ thể của đơn vị, đề cao trách nhiệm người đứng đầu trong việc giám sát, tổ chức thực hiện Kế hoạch; định kỳ hằng năm, báo cáo tình hình thực hiện Kế hoạch, gửi Văn phòng trước ngày 20 tháng 11 để tổng hợp, báo cáo lãnh đạo Bộ.

Xây dựng dự toán kinh phí nguồn ngân sách nhà nước để thực hiện các nhiệm vụ nếu cần thiết và phù hợp quy định, gửi Vụ Kế hoạch - Tài chính để tổng hợp, tham mưu Lãnh đạo Bộ xem xét, quyết định.

Trong quá trình thực hiện, kịp thời đề xuất các nội dung cần điều chỉnh để phù hợp với tình hình thực tiễn, gửi Văn phòng để tổng hợp, báo cáo lãnh đạo Bộ xem xét, quyết định./.

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

Phụ lục

DANH MỤC MỘT SỐ NHIỆM VỤ CỤ THỂ TRIỂN KHAI KẾ HOẠCH THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT SỐ 51/NQ-CP
(Ban hành kèm theo Quyết định số 1062/QĐ-BGDĐT ngày 18 tháng 4 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo)

STT	Nội dung công việc	Đơn vị chủ trì	Cấp trình	Thời gian hoàn thành	Hình thức/kết quả thực hiện
1	Đề án “Đẩy mạnh phát triển nhân lực có kỹ năng nghề cao trong kỷ nguyên mới của dân tộc Việt Nam”	Cục GDNNGDTEX	Bộ Chính trị	10/2025	Tờ trình, dự thảo Đề án
2	Chương trình mục tiêu quốc gia về hiện đại hóa, nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo	Vụ KHTC	Bộ Chính trị	12/2025	Tờ trình, dự thảo Chương trình
3	Xây dựng Luật Nhà giáo	Cục NGCBQLGD	Quốc hội	5/2025	Luật
4	Xây dựng Luật Giáo dục đại học, thay thế Luật Giáo dục đại học số 08/2012/QH13 và Luật sửa đổi, bổ sung Luật Giáo dục đại học số 34/2018/QH14	Vụ GDĐH	Quốc hội	10/2025	Luật
5	Xây dựng Luật Giáo dục nghề nghiệp thay thế Luật Giáo dục nghề nghiệp số 74/2014/QH13	Cục GDNNGDTEX	Quốc hội	10/2025	Luật
6	Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục	Vụ Pháp chế	Quốc hội	10/2025	Luật
7	Xây dựng Luật Học tập suốt đời	Cục GDNNGDTEX	Quốc hội	10/2027	Luật
8	Xây dựng Nghị định quy định chi tiết về liên thông giữa các trình độ trong hệ thống giáo dục quốc dân	Vụ GDĐH	Chính phủ	6/2025	Nghị định
9	Xây dựng Nghị định quy định chính sách học bổng cho người học các ngành khoa học cơ bản, kỹ thuật then chốt và công nghệ chiến lược	Vụ KHTC	Chính phủ	7/2025	Nghị định
10	Xây dựng Chương trình tăng cường cơ sở vật chất cho giáo dục mầm non và phổ thông giai đoạn 2026 - 2035	Vụ KHTC	Chính phủ	9/2025	Nghị quyết
11	Xây dựng Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 84/2020/NĐ-CP ngày 17/7/2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Giáo dục	Vụ Pháp chế	Chính phủ	11/2025	Nghị định

STT	Nội dung công việc	Đơn vị chủ trì	Cấp trình	Thời gian hoàn thành	Hình thức/kết quả thực hiện
12	Xây dựng Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 143/2013/NĐ-CP quy định về bồi hoàn học bổng và chi phí đào tạo	Vụ Pháp chế	Chính phủ	11/2025	Nghị định
13	Xây dựng Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 04/2021/NĐ-CP ngày 22/01/2021 và Nghị định số 127/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021 quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giáo dục	Vụ Pháp chế	Chính phủ	11/2025	Nghị định
14	Xây dựng Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 127/2018/NĐ-CP ngày 21/9/2018 của Chính phủ quy định trách nhiệm quản lý nhà nước về giáo dục	Vụ TCCB	Chính phủ	12/2025	Nghị định
15	Xây dựng Nghị định quy định chế độ phụ cấp ưu đãi theo nghề đối với viên chức, người lao động trong các cơ sở giáo dục công lập	Cục NGCBQLGD	Chính phủ	12/2025	Nghị định
16	Xây dựng Chương trình đầu tư công hiện đại hoá giáo dục đại học	Vụ KHTC	Chính phủ	12/2025	Nghị quyết
17	Xây dựng Chương trình đầu tư công hiện đại hoá giáo dục nghề nghiệp	Vụ KHTC	Chính phủ	12/2025	Nghị quyết
18	Xây dựng Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 109/2022/NĐ-CP quy định các hoạt động khoa học và công nghệ trong các cơ sở giáo dục đại học	Cục KHCNTT	Chính phủ	12/2025	Nghị định
19	Xây dựng Nghị định quy định về phổ cập giáo dục, xóa mù chữ (thay thế Nghị định số 20/2014/NĐ-CP ngày 24/3/2024 của Chính phủ về phổ cập giáo dục, xóa mù chữ)	Vụ GDPT	Chính phủ	8/2026	Nghị định
20	Xây dựng Nghị định quy định chính sách trợ cấp xã hội cho người học thuộc diện hộ nghèo, cận nghèo thuộc các vùng kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn	Vụ HSSV	Chính phủ	9/2026	Nghị định

STT	Nội dung công việc	Đơn vị chủ trì	Cấp trình	Thời gian hoàn thành	Hình thức/kết quả thực hiện
21	Xây dựng Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 105/2020/NĐ-CP ngày 08/9/2020 của Chính phủ ban hành quy định về chính sách phát triển giáo dục mầm non	Vụ GDMN	Chính phủ	10/2026	Nghị định
22	Xây dựng Nghị định quy định việc người nước ngoài vào làm quản lý, giảng dạy, nghiên cứu khoa học và trao đổi học thuật tại các cơ sở giáo dục của Việt Nam	Cục HTQT	Chính phủ	02/2026	Nghị định
23	Xây dựng Nghị định quy định hỗ trợ người học đối với các ngành, nghề Nhà nước cần ưu tiên phát triển ở các trình độ đào tạo	Vụ HSSV	Chính phủ	8/2027	Nghị định
24	Xây dựng Nghị định quy định chính sách bảo tồn, phát triển tiếng nói, chữ viết các dân tộc thiểu số	Vụ GDPT	Chính phủ	9/2028	Nghị định
25	Xây dựng Đề án đào tạo nguồn nhân lực phục vụ các ngành công nghệ cao giai đoạn 2025 - 2035, định hướng đến năm 2045	Vụ GDDH	Thủ tướng Chính phủ	5/2025	Quyết định
26	Xây dựng Đề án nâng cao chất lượng giáo dục đào tạo cho đồng bào Tây Nguyên	Vụ GDPT	Thủ tướng Chính phủ	6/2025	Quyết định
27	Xây dựng Đề án quốc gia từng bước đưa tiếng Anh thành ngôn ngữ thứ hai trong trường học giai đoạn 2025 - 2035, tầm nhìn đến năm 2045	Vụ GDPT	Thủ tướng Chính phủ	6/2025	Quyết định
28	Xây dựng Khung Chiến lược giáo dục đại học	Vụ GDDH	Thủ tướng Chính phủ	11/2025	Quyết định
29	Xây dựng Đề án đổi mới chương trình giáo dục mầm non	Vụ GDMN	Thủ tướng Chính phủ	12/2025	Quyết định
30	Xây dựng Đề án phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em mẫu giáo từ 3 đến 5 tuổi	Vụ GDMN	Thủ tướng Chính phủ	12/2025	Quyết định
31	Xây dựng Đề án đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ giáo viên, giảng viên, cán bộ quản lý giáo dục quốc phòng và an ninh giai đoạn 2026 - 2035	Vụ GDQPAN	Thủ tướng Chính phủ	12/2025	Quyết định

STT	Nội dung công việc	Đơn vị chủ trì	Cấp trình	Thời gian hoàn thành	Hình thức/kết quả thực hiện
32	Xây dựng Đề án phát triển giáo dục thường xuyên đa dạng về nội dung và hình thức, đáp ứng nhu cầu học tập suốt đời của người dân	Cục GDNN-GDTX	Thủ tướng Chính phủ	6/2026	Quyết định
33	Xây dựng Đề án phát triển đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông giai đoạn 2026 - 2035	Cục NGCBQLGD	Thủ tướng Chính phủ	6/2026	Quyết định
34	Xây dựng Đề án phát triển các trường đại học trở thành các chủ thể nghiên cứu mạnh, kết hợp chặt chẽ giữa nghiên cứu, ứng dụng và đào tạo	Cục KHCNTT	Thủ tướng Chính phủ	7/2026	Quyết định
35	Xây dựng Đề án xây dựng cơ chế, chính sách đột phá để thu hút, sử dụng chuyên gia, nhà khoa học nước ngoài và người Việt Nam ở nước ngoài về giảng dạy, nghiên cứu và làm việc ở các cơ sở giáo dục Việt Nam	Cục HTQT	Thủ tướng Chính phủ	12/2025	Quyết định
36	Xây dựng Đề án xây dựng văn hóa học đường giai đoạn 2026 - 2035	Vụ HSSV	Thủ tướng Chính phủ	8/2026	Quyết định
37	Xây dựng Đề án tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo giai đoạn 2026 - 2030	Cục KHCNTT	Thủ tướng Chính phủ	10/2026	Quyết định
38	Xây dựng Đề án phát triển Chương trình giáo dục phổ thông giai đoạn 2026 - 2030, định hướng đến năm 2045	Vụ GDPT	Thủ tướng Chính phủ	10/2026	Quyết định
39	Xây dựng Đề án phát triển giáo dục mầm non giai đoạn 2026 - 2030, định hướng đến năm 2045	Vụ GDMN	Thủ tướng Chính phủ	11/2026	Quyết định
40	Xây dựng Đề án tăng cường hoạt động nghiên cứu, phát triển khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo gắn với hoạt động đào tạo trong cơ sở giáo dục đại học	Cục KHCNTT	Thủ tướng Chính phủ	6/2027	Quyết định